

ỦY BAN BẢO VỆ VÀ
CHĂM SÓC TRẺ EM
VIỆT NAM
Số: 61/TT-BT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1995

ỦY BAN BẢO VỆ VÀ CHĂM
SÓC TRẺ EM VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 61/TT-BT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 1995

THÔNG TƯ

*Hướng dẫn kế hoạch sơ kết công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em
năm 1991-1995 và xây dựng chương trình kế hoạch
hành động vì trẻ em năm 1996-2000*

Thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng và yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ đối với các Bộ, ngành chức năng có liên quan đến trẻ em và các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần sơ kết, kiểm điểm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em vừa qua xây dựng chương trình kế hoạch hành động vì trẻ em trong thời gian tới, Bộ trưởng - Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em ra thông tư hướng dẫn như sau:

VỀ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Kiểm điểm trách nhiệm của ngành, địa phương, đoàn thể, các tổ chức xã hội trong việc quán triệt các quan điểm tư tưởng, đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước theo nguyên tắc "hãy dành cho trẻ em những gì tốt đẹp nhất mà mình có" đối với việc thực hiện bảy mục tiêu cơ bản và 15 mục tiêu trung hạn 1995 của chương trình hành động vì trẻ em.
- Kiểm điểm đánh giá vai trò, trách nhiệm của hệ thống chuyên trách Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Nghị định 118/CP của

Chính phủ.

3. Đúc kết những bài học kinh nghiệm về sự thành công và chưa thành công trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Đặc biệt chú ý rút ra những kinh nghiệm về công tác xây dựng, tổ chức thực hiện, quản lý chương trình mục tiêu trong kế hoạch liên ngành vì trẻ em.

4. Căn cứ vào định hướng của chương trình hành động quốc gia vì trẻ em 1991-2000 và kết quả kiểm điểm kế hoạch năm 1991-1995 mà xây dựng chương trình hành động, điều chỉnh các mục tiêu của ngành, địa phương, đoàn thể và tổ chức xã hội, đặc biệt chú ý đến chương trình cấp quận, huyện và cấp xã, phường.

A- ĐỐI VỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐOÀN THỂ, TỔ CHỨC XÃ HỘI...

THÀNH VIÊN CỦA UỶ BAN

1. Kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu cơ bản và các chỉ tiêu trung hạn (1991-1995) của chương trình hành động quốc gia vì trẻ em. Căn cứ vào sự phân công trách nhiệm trong chương trình hành động quốc gia vì trẻ em năm 1991-2000, một số điều khoản đã quy định trong Nghị định 374/HĐBT (nay là Chính phủ) hướng dẫn về việc thi hành Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và Nghị quyết 05, 06 của Chính phủ về phòng chống các tệ nạn xã hội... để kiểm điểm trách nhiệm của bộ, ngành, đoàn thể.

2. Kiểm điểm đánh giá sự chỉ đạo của Bộ, ngành, đoàn thể theo hệ thống dọc của mình và phối hợp liên ngành ở từng cấp để thực hiện mục tiêu chung, nêu rõ nguyên nhân và bài học kinh nghiệm làm được và chưa làm được trong việc thực hiện các mục tiêu chương trình hành động vì trẻ em, đặc biệt là một số vấn đề mới phát sinh nổi cộm của trẻ em như trẻ em bị lợi dụng tình dục, trẻ em bị hiếp dâm, trẻ em tảo hôn, trẻ em làm trái pháp luật.

3. Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động vì trẻ em 1996-2000 của từng Bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội (đã có văn bản hướng dẫn đầu năm 1995). Nêu những kiến nghị về cơ chế, chính sách nhằm thực hiện có hiệu quả Công ước quốc tế về quyền trẻ em, Luật bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, Luật phổ cập giáo dục tiểu học và các mục tiêu vì trẻ em trong những năm tới của từng Bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội. Thực hiện ý kiến của Thủ tướng Chính phủ là "cần nêu một cách rõ ràng những vấn đề bản thân ngành phải tự giải quyết, những vấn đề có tính chất liên ngành, những vấn đề dựa vào cộng đồng dân cư và các vấn đề cần đề nghị Chính phủ..."

B- ĐỐI VỚI ĐỊA PHƯƠNG (CẤP TỈNH - THÀNH, CẤP HUYỆN - QUẬN, XÃ - PHƯỜNG)

1. Căn cứ vào chương trình hành động vì trẻ em của từng tỉnh, thành đánh giá kết quả cụ thể việc thực hiện bảy mục tiêu cơ bản theo 15 mục tiêu trung hạn đã đề ra ở từng cấp. Cụ thể: kiểm điểm đánh giá hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ em, chăm sóc về dinh dưỡng; thực hiện tốt Luật phổ cập giáo dục tiểu học; giáo dục đạo đức, nếp sống cho học sinh; xây dựng các điểm văn hoá vui chơi cho trẻ em; các biện pháp chủ động ngăn ngừa, đấu tranh chống ảnh hưởng của văn hoá phẩm độc hại đối với trẻ em; Xây dựng và thực hiện chính sách chăm sóc, bảo vệ trẻ em đặc biệt khó khăn, xử lý kịp thời các vụ vi phạm quyền trẻ em hoặc lợi dụng, lôi kéo, xúi giục trẻ em làm trái pháp luật.

2. Đánh giá công tác truyền thông vận động xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm về các quan điểm chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em; Luật phổ cập giáo dục tiểu học, Công ước quốc tế về quyền trẻ em; các mục tiêu vì trẻ em đến năm 2000. Phổ biến, hướng dẫn các kiến thức, phương pháp nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Nâng cao trách nhiệm, tạo điều kiện hỗ trợ gia đình, đặc biệt là gia đình có hoàn cảnh khó khăn, để gia đình làm tốt chức năng nuôi dưỡng và giáo dục con cái.

3. Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương về xây dựng và triển khai thực hiện chương trình hành động vì trẻ em: các chủ trương chính sách, văn bản và những hoạt động cụ thể của địa phương nhằm tạo điều kiện để Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, các ngành, đoàn thể và đặc biệt là gia đình thực hiện chương trình hành động vì trẻ em, nuôi dưỡng và giáo dục con em.

Kiểm điểm việc đầu tư ngân sách của địa phương cho các chương trình mục tiêu vì trẻ em. Kết hợp với việc vận động, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của quốc tế và vận động xã hội. Kết quả xây dựng và chỉ đạo hoạt động Quỹ bảo trợ trẻ em của tỉnh, huyện, xã (nêu rõ các mục tiêu, biện pháp huy động, kết quả cụ thể của việc huy động và sử dụng nguồn quỹ, số lượng nguồn vốn và số lượng trẻ em được hỗ trợ, công tác vận động nguồn từ các tổ chức quốc tế).